

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Học kỳ: Học kỳ 1 (2024-2025)

Lớp học phần: [23401602] - Cầu lông (CCQ2412C)

STT	Thông tin sinh viên				Quá Trình 40%			TBTk	Đ.Thi	Đ.HP	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2				
					1	2	1				
1	2124120284	Cao Khánh	An	13/06/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Vắng >20%
2	2124120098	Lê Hoài	An	19/11/2003	7.0	8.0	6.0	6.8	7.0	6.9	
3	2124120138	Võ Thái Hồng	Đan	27/11/2006	8.0	8.0	6.0	7.0	8.0	7.6	
4	2124120099	Nguyễn Thanh	Đạo	25/08/2006	8.5	8.0	9.5	8.9	6.0	7.2	
5	2124120079	Trần Quốc	Đạt	07/06/2005	8.5	9.0	9.0	8.9	8.0	8.4	
6	2124120210	Đỗ Thị Ngọc	Diệu	24/01/2006	9.5	9.5	8.5	9.0	7.0	7.8	
7	2124120124	Ma Văn	Duy	06/11/2006	4.0	6.0	6.0	5.5	5.0	5.2	
8	2124120130	Nguyễn Thành	Duy	21/12/2006	8.5	9.0	7.0	7.9	9.0	8.6	
9	2124120123	Võ Hoàng	Gia	29/09/2005	9.0	9.5	6.5	7.9	8.0	8.0	
10	2124120134	Nguyễn Thanh	Hằng	25/10/2006	8.0	9.0	5.0	6.8	6.0	6.3	
11	2124120112	Huỳnh Thị	Hậu	01/03/2006	9.0	9.0	6.5	7.8	10.0	9.1	
12	2124120135	Nguyễn Trọng	Hòa	05/07/2006	6.5	7.5	9.0	8.0	8.0	8.0	
13	2124120136	Bùi Thị Ngọc	Hoài	19/09/2006	8.5	8.5	8.5	8.5	10.0	9.4	
14	2124120086	Nguyễn Đạo	Hoàng	30/04/2006	9.5	9.0	8.0	8.6	10.0	9.5	
15	2124120073	Dương Minh	Hội	11/08/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Vắng >20%
16	2124120261	Nguyễn Đức	Hùng	21/01/2006	6.0	6.5	6.0	6.1	6.0	6.1	
17	2124120082	Nguyễn Thị Diễm	Hương	25/08/2006	8.0	9.0	5.0	6.8	5.0	5.7	
18	2124120121	Lê Thị	Huyền	27/09/2006	8.0	9.0	6.0	7.3	5.0	5.9	

19	2124120140	Trần Quang	Khải	27/11/2006	8.5	8.5	6.5	7.5	5.0	6.0	
20	2124120120	Nguyễn Đăng Đăng	Khôi	03/05/2006	8.0	9.0	6.0	7.3	6.0	6.5	
21	2124120095	Nguyễn Gia	Kiệt	07/01/2006	5.5	7.0	6.5	6.4	6.0	6.2	
22	2124120127	Hàm Đại Minh	Kiều	10/07/2005	8.0	8.5	6.0	7.1	7.0	7.1	
23	2124120100	Nguyễn Đức	Lâm	21/02/1994	8.5	9.0	7.5	8.1	8.0	8.1	
24	2124120139	Hồ Hoài	Linh	17/05/2006	8.0	9.0	6.5	7.5	4.0	5.4	
25	2124120111	Võ Thị	Linh	15/02/2006	8.0	9.0	6.0	7.3	5.0	5.9	
26	2124120087	Đỗ Nhất	Long	14/11/2005	7.0	8.0	7.5	7.5	6.0	6.6	
27	2124120110	Tô Khánh	Ly	30/09/2006	8.0	9.0	7.0	7.8	8.0	7.9	
28	2124120088	Lương Thị Xuân	Mai	04/10/2006	8.0	9.0	7.5	8.0	6.0	6.8	
29	2124120129	Nguyễn Thị Thu	Ngân	30/06/2006	9.0	8.0	6.5	7.5	7.0	7.2	
30	2124120094	Trần Thị Thanh	Ngân	11/10/2006	8.5	9.0	6.5	7.6	5.0	6.1	
31	2124120117	Ngô Thị Thảo	Nguyên	21/05/2005	8.0	9.0	7.0	7.8	6.0	6.7	
32	2124120109	Võ Đoàn	Nguyên	26/11/2006	8.5	8.5	7.5	8.0	8.0	8.0	
33	2124120089	Lê Thị Yến	Nhi	07/12/2006	8.0	9.0	6.5	7.5	8.0	7.8	
34	2124120093	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	13/02/2006	8.5	8.5	9.5	9.0	4.0	6.0	
35	2124120091	Lê Mai	Nhung	16/09/2006	9.0	9.0	6.5	7.8	5.0	6.1	
36	2124120107	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	14/08/2006	8.0	9.0	7.0	7.8	10.0	9.1	
37	2124120077	Đỗ Thị Mỹ	Phương	27/11/2006	9.0	9.0	8.5	8.8	7.0	7.7	
38	2124120119	Trần Hạnh	Quyên	26/05/2006	8.5	8.5	8.0	8.3	6.0	6.9	
39	2124120126	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	15/05/2006	9.5	8.5	9.5	9.3	6.0	7.3	
40	2124120128	Nguyễn Trung	Thành	21/01/2006	8.5	8.5	6.5	7.5	5.0	6.0	
41	2124120092	Huỳnh Thị Kim	Thảo	08/10/2006	8.0	9.0	10.0	9.3	10.0	9.7	
42	2124120071	Trương Thị	Thảo	15/07/2006	9.0	9.0	7.5	8.3	8.0	8.1	
43	2124120076	Đỗ Ngọc	Thịnh	22/04/2006	8.5	9.0	8.5	8.6	5.0	6.5	
44	2124120078	Hồ Kim	Thư	06/10/2006	9.0	9.0	6.5	7.8	10.0	9.1	

45	2124120262	Nguyễn Huỳnh	Thư	25/11/2006	5.5	7.5	6.5	6.5	5.0	5.6	
46	2124120090	Tô Thị Hoài	Thương	03/04/2006	8.5	9.0	6.5	7.6	6.0	6.7	
47	2124120116	Trần Thu	Thương	02/11/2006	7.0	7.5	7.5	7.4	0.0	3.0	Vắng thi
48	2124120080	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	26/09/2002	8.5	9.0	9.0	8.9	8.0	8.4	
49	2124120081	Nguyễn Thị Thu	Thủy	05/06/2006	8.0	9.0	8.0	8.3	7.0	7.5	
50	2124120115	Hoàng Như Mai	Thy	30/05/2006	8.5	9.0	6.5	7.6	4.0	5.5	
51	2124120097	Lưu Thủy	Tiên	24/11/2006	8.5	8.5	7.5	8.0	6.0	6.8	
52	2124120137	Trương Thị Thủy	Tiên	15/12/2006	8.0	9.0	5.0	6.8	5.0	5.7	
53	2124120084	Trần Thị	Tình	26/08/2006	8.0	9.0	5.0	6.8	5.0	5.7	
54	2124120074	Huỳnh Ngọc Bảo	Trâm	15/03/2006	7.5	8.0	9.0	8.4	8.0	8.2	
55	2124120113	Phan Nữ Thùy	Trâm	30/10/2006	8.0	8.5	10.0	9.1	8.0	8.5	
56	2124120286	Huỳnh Văn	Tri	24/07/2006	8.0	9.0	7.0	7.8	8.0	7.9	
57	2124120209	Nguyễn Ngọc Lam	Trinh	22/05/2006	8.5	9.0	6.5	7.6	5.0	6.1	
58	2124120104	Phạm Ngọc	Trung	25/09/2006	8.5	7.0	10.0	8.9	10.0	9.6	
59	2124120102	Trần Thanh	Trường	26/02/2006	9.5	9.0	8.5	8.9	5.0	6.6	
60	2124120114	Lê Minh	Tuấn	25/07/2006	5.5	7.0	8.0	7.1	6.0	6.5	
61	2124120085	Lê Thị Thanh	Tuyền	04/04/2006	8.0	8.5	5.5	6.9	5.0	5.8	
62	2124120108	Hà Thị Ánh	Tuyết	20/05/2006	8.0	9.0	6.5	7.5	10.0	9.0	
63	2124120103	Nguyễn Thị Tường	Vi	14/01/2004	8.5	9.0	7.5	8.1	9.0	8.7	
64	2124120105	Lý Phúc	Việt	10/08/2006	8.5	9.0	6.0	7.4	5.0	6.0	
65	2124120072	Trần Quang	Vinh	13/01/2006	8.5	8.5	7.5	8.0	6.0	6.8	
66	2124120118	Lê Đình Hoàng	Vy	02/09/2006	6.5	6.5	6.0	6.3	7.0	6.7	
67	2124120122	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	30/09/2006	8.0	9.0	6.5	7.5	5.0	6.0	
68	2124120096	Nguyễn Thị Thu	Vy	25/05/2006	8.5	8.0	6.5	7.4	9.0	8.4	
69	2124120131	Bùi Trương Như	Yến	29/10/2006	8.0	8.5	5.0	6.6	5.0	5.7	
70	2124120132	Đào Phương	Yến	13/10/2005	8.5	8.5	7.5	8.0	7.0	7.4	

<i>Tổng cộng:</i>	<i>69</i>			####	####	<i>486.50</i>	<i>525.50</i>			
-------------------	-----------	--	--	------	------	---------------	---------------	--	--	--